

Bản tin

CẢI TIẾN CHẤT LƯỢNG VÀ AN TOÀN NGƯỜI BỆNH

Quý IV.2019



1 Sự cố y khoa

Trong quý không có sự cố y khoa

2 Chỉ số chất lượng

Chỉ số	Kết quả	Chi tiêu	So sánh với chi tiêu
1. Tỷ lệ phẫu thuật loại II trở lên	K. Sản: 99%	≥ 92%	Đạt
	K. Ngoại: 72%	≥ 70%	Đạt
	K. Tai Mũi Họng: 95,4%	> 90%	Đạt
2. Tỷ lệ viêm phổi do nhiễm khuẩn bệnh viện	K. CC - Hồi sức nội: 0%	< 1%	Đạt
3. Tỷ lệ HSBA hoàn thiện các yêu cầu cơ bản theo quy chế HSBA	P. KHTH: 93,01%	>80%	Đạt
4. Thời gian khám bệnh trung bình của người bệnh	K. Khám bệnh: 77,35 phút	< 2,25 giờ (135 phút)	Đạt
5. Tỷ lệ chuyển lên tuyến trên khám chữa bệnh (tất cả các bệnh)	K. Cấp cứu: 3,12%	< 4%	Đạt
	K. Nội: 2,22%	< 2,5%	Không đạt
	K. Ngoại: 0,3%	< 1%	Đạt
	K. Phụ Sản: 0,4%	< 1%	Đạt
6. Tỷ lệ hài lòng của người bệnh với dịch vụ khám chữa bệnh	Ngoại trú: 91%	> 82%	Đạt
	Nội trú: 91%	> 87%	Đạt

3 Giám sát thực hiện đúng theo phác đồ điều trị

Khoa Nội trú	Số hồ sơ được kiểm tra	Tuân thủ		Không tuân thủ	
		N	%	N	%
1. Khoa Cấp cứu	34	34	100	0	0
2. Khoa Nội	103	103	100	0	0
3. Khoa Ngoại	49	49	100	0	0
4. Khoa Phụ Sản	33	33	100	0	0
5. Đơn vị Nhi	57	57	100	0	0
Tổng cộng	276	276	100	0	0

4 Phản ứng có hại của thuốc (ADR)

Ghi nhận có 1 ca phản ứng thuốc:

- Ghi nhận có 1 ca phản ứng với thuốc omnipaque (thuốc cản quang) mức độ II, phát hiện kịp thời. Xử trí đúng quy trình. Kết quả: bệnh nhân ổn định, không để lại hậu quả và di chứng.